TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 20.9.2017
Về việc: Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh
Ông Nguyễn Thế Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 20.9.2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 274/2017/TLST-HNGĐ ngày 25.5.2017 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10.8.2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 274/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29.8.2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Hoàng Thị H**, sinh năm 1977; Địa chỉ: K596/27 đường H, quận C, TP Đà Nẵng. (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông **Tạ Kim D**, sinh năm: 1977; Địa chỉ: K240/3 đường P, tổ 61 phường C, quận T, TP Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****** Theo đơn khởi kiện ngày 24.5.2017, bản tự khai ngày 25.5.2017 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – bà Hoàng Thị H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Tạ Kim D xây dựng gia đình vào năm 2002, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường C, quận T, TP Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ ông D địa chỉ K240/3 đường P, phường C, quận T, TP Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống dẫn đến thường cải vã nhau. Đến tháng 12.2015 thì mâu thuẫn

vợ chồng ngày càng trầm trọng, ông D đã đánh đập bà và buộc bà phải về nhà cha mẹ ruột sinh sống tại K596/27 đường H, quận C, TP Đà Nẵng. Cũng từ đó, vợ chồng sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không ai còn quan tâm đến ai.

Nay bà xác định không còn tình cảm thương yêu ông D, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Tạ Kim D.

- *Về con chung:* Bà xác định vợ chồng có 02 (hai) người con chung: Tạ Hoàng Kim N1, sinh ngày: 20.5.2003 và Tạ Hoàng Kim N2, sinh ngày: 31.8.2005.

Ly hôn, bà có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Bà xác định bà và ông Tạ Kim D không có.

- *Về nợ chung:* Bà và ông Tạ Kim D không nợ nần ai và không ai nợ nần chúng bà.

** Theo đơn phản hồi đề ngày 08.6.2017 của bị đơn - ông Tạ Kim D trình bày:* Ông và bà Hoàng Thị H kết hôn năm 2002, đến nay đã có 02 đứa con chung, đôi khi quan điểm sống có vài điều bất đồng. Vì nóng giận bộc phát tức thời mà vợ ông đã làm đơn xin ly hôn. Điều này thực sự không nên bởi hậu quả rất lớn sẽ xảy ra cho cả hai bên và cho tương lai của hai con nhỏ sau này. Do đó, ông mong Tòa án tạo điều kiện để ông bà tự hòa giải, tự suy nghĩ chín chắn hơn về hành vi của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên toà về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hoàng Thị H được ly hôn với ông Tạ Kim D.

- Về con chung: Giao hai con Tạ Hoàng Kim Ngân, sinh ngày: 20.5.2003 và Tạ Hoàng Kim Nga, sinh ngày: 31.8.2005 cho bà Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tạ Kim D không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hoàng Thị H xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng phát biểu quan điểm về thủ tục giải quyết vụ án; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn - bà Hoàng Thị H khởi kiện xin ly hôn với bị đơn - ông Tạ Kim D có địa chỉ tại số nhà K240/3 đường P, tổ 61 phường C, quận T, TP Đà

Nẵng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn – ông Tạ Kim D vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Tạ Kim D.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị H và ông Tạ Kim D xây dựng gia đình vào năm 2002, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại nhà cha mẹ ông Tạ Kim D địa chỉ số K240/3 đường P, tổ 61 phường C, quận T, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo bà Hoàng Thị H xác định là do bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải vả nhau. Từ tháng 12.2015 đến nay, ông bà đã sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Để ổn định cuộc sống, bà Hoàng Thị H đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn ông Tạ Kim D.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc. Theo biên bản xác minh nơi ông bà cư trú thể hiện nay, ông bà đã tự sống ly thân mỗi người sống mỗi nơi, không có trách nhiệm gì với nhau. Trong quá trình giải quyết, ông D có đơn phản hồi thể hiện nguyện vọng được đoàn tụ và Tòa án đã tổ chức hòa giải tạo điều kiện để vợ chồng ông bà trở về đoàn tụ, nhưng ông D đều vắng mặt, điều này chứng tỏ sự bỏ mặc của ông Tạ Kim D. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để không ràng buộc bởi quan hệ pháp lý của bà Hoàng Thị H là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Hoàng Thị H xác định, vợ chồng có 02 người con chung: Tạ Hoàng Kim Ngân, sinh ngày: 20.5.2003 và Tạ Hoàng Kim Nga, sinh ngày: 31.8.2005. Ly hôn, bà Hương có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng hai con cho đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng một mặt phải căn cứ vào điều kiện kinh tế của mỗi bên cũng như xem xét tới quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ. Hiện nay hai cháu N1 và N2 đang được bà H chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo. Về phía ông D, như đã phân tích ở trên, tại đơn phản hồi đề ngày 08.6.2017 ông không có ý kiến gì về vấn đề con chung. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các con nên cần giao hai cháu Tạ Hoàng Kim N1, sinh ngày: 20.5.2003 và Tạ Hoàng Kim N2, sinh ngày: 31.8.2005 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, ông D

không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cũng như nguyện vọng của các cháu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Hoàng Thị H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Hoàng Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn – bà Hoàng Thị H đối với bị đơn – ông Tạ Kim D.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Hoàng Thị H được ly hôn với ông Tạ Kim D.

2. Về con chung: Giao hai con Tạ Hoàng Kim N1, sinh ngày: 20.5.2003 và Tạ Hoàng Kim N2, sinh ngày: 31.8.2005 cho bà Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Tạ Kim D không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hoàng Thị H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Hoàng Thị H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà đã nộp theo biên lai thu số 0003479 ngày 25.5.2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

Án xử sơ thẩm, bà Hoàng Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng ông Tạ Kim D vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Khê;*
- *UBND phường Tân Chính;*
- *Lưu Hồ sơ.*

Nguyễn Thị Lan Anh